

BỘ 10 ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 9

CÓ ĐÁP ÁN

1. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 1

TRƯỜNG THCS PHONG PHÚ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo năm:

- A. Năm 1957
- B. Năm 1961
- C. Năm 1947
- D. Năm 1949

Câu 2. Nước Cộng hoà Nhân dân Trung hoa ra đời vào thời gian nào?

- A. 12-10-1945
- B. 1-10-1949
- C. 12-1978
- D. 8-8-1967

Câu 3. Ai là Tổng thống người da đen đầu tiên trong lịch sử nước Cộng hoà Nam Phi?

- A. Mao Trạch Đông
- B. Phi-đen-ca-xtơ-rô
- C. Nen-xơn Man-đê-la
- D. Ba-ti-xta

Câu 4. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời vào thời gian nào?

- A. 8- 8-1967
- B. 1-7-1967
- C. 3-5-1967
- D. 4-5-1967

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1. Tại sao nói: Sau chiến tranh thế giới thứ II, Liên Xô được coi là thành trì của hòa bình thế giới?

Câu 2. Trình bày hoàn cảnh ra đời của ASEAN. Thời cơ và thách thức của Việt Nam khi ra nhập ASEAN?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 1**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

1	2	3	4
A	B	C	B

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1. Sau chiến tranh thế giới thứ II, Liên Xô được coi là thành trì của hòa bình thế giới vì:

- Liên Xô chủ trương duy trì hòa bình và an ninh thế giới
 - Thực hiện chính sách chung sống hòa bình, quan hệ hữu nghị với tất cả các nước
 - Tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập tự do của các dân tộc bị áp bức: VD: giúp Việt Nam và Triều Tiên chống Mỹ...
- Liên Xô trở thành chỗ dựa vững chắc của hòa bình và cách mạng thế giới

Câu 2. * Hoàn cảnh ra đời của ASEAN:

- Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác để phát triển kinh tế - văn hóa, hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài...
- Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước (In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan).

*** Thời cơ và thách thức của Việt Nam khi ra nhập ASEAN:**

- Thời cơ:

- + Được mở rộng thị trường.
 - + Tranh thủ nguồn vốn, khoa học - kĩ thuật của các nước phát triển hơn trong khu vực...
- Thu hẹp khoảng cách với các nước, giúp nước ta phát triển nhanh hơn...

- Thách thức:

- + Sự khác biệt về văn hoá, ngôn ngữ, thể chế chính trị...
- + Nếu Việt Nam không bắt kịp với các nước sẽ bị tụt hậu về kinh tế, dễ bị hoà tan nếu sự du nhập của nền văn hoá ngoại lai khiến bản sắc văn hoá dân tộc mất đi...

2. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 2

TRƯỜNG THCS PHAN HUY CHÚ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC Kì 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tình hình của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai như thế nào?

- A. Được hưởng nhiều quyền lợi.
- B. Không bị thiệt hại trong chiến tranh.
- C. Bị tổn thất nặng nề, nền kinh tế phát triển chậm lại tới 10 năm.
- D. Câu A và B đúng.

Câu 2. Goóc-ba-chốp lên nắm quyền lãnh đạo Đảng cộng sản Liên Xô và đề ra đường lối cải tổ vào:

- A. Tháng 3-1985.
- B. Tháng 3-1986.
- C. Tháng 3-1987.
- D. Tháng 3-1988.

Câu 3. Người chỉ huy cuộc tấn công pháo đài Môn-ca-đa Cu-ba ngày 26/7/1953 là ai

- A. Phi-đen Ca-xơ-rô
- B. A-gien-đê
- C. Man-đê-la
- D. M. Gan-đi

Câu 4. Chế độ độc tài Ba-ti-xta thân Mỹ ở Cu-ba bị lật đổ vào

- A. Năm 1949
- B. Năm 1959
- C. Năm 1969
- D. Năm 1979

Câu 5. Ba nước Đông Dương gồm Việt Nam, Lào và Campuchia là thuộc địa của

- A. Anh
- B. Pháp
- C. Mỹ
- D. Nhật Bản

Câu 6. Liên Bang Xô viết tồn tại 74 năm đó là khoảng thời gian nào sau đây?

- A. Từ 1917 đến 1991
- B. Từ 1918 đến 1992
- C. Từ 1919 đến 1993
- D. Từ 1917 đến 1989

Câu 7. Liên xô chế tạo thành công bom nguyên tử đã phá vỡ thế độc quyền về vũ khí hạt nhân của nước nào?

- A. Anh
- B. Pháp

C. Mĩ

D. Nhật Bản

Câu 8. Năm 1945, ba nước Đông Nam Á nào đã tuyên bố độc lập?

A. Việt Nam, Mi-an-ma, Lào

B. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a, Lào

C. In-đô-nê-xi-a, Lào, Thái Lan

D. In-đô-nê-xi-a, Lào, Xing-ga-po

Câu 9. Điền thời gian thích hợp vào chỗ trống ... thể hiện đúng mốc liên kết kinh tế ở châu Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai

Khởi đầu là sự ra đời của “Cộng đồng than, thép châu Âu” vào tháng ... **(1)** gồm 6 nước Pháp, Đức, Italia, Hà Lan và Lúc-xăm-bua. Sau đó tháng **(2)** ... cũng 6 nước trên thành lập “Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu”, rồi “Cộng đồng kinh tế châu Âu” (EEC). Tháng **(3)** ... ba cộng đồng trên sáp nhập thành Cộng đồng châu Âu (EC). Sau mười năm chuẩn bị, tháng **(4)** ... tại hội nghị Maxtrich quyết định Cộng đồng châu Âu mạng tên gọi mới là Liên minh châu Âu (EU).

A. **(1)** 4/1951; **(2)** 3/1957; **(3)** 7/1967; **(4)** 12/1991

B. **(1)** 3/1951; **(2)** 4/1957; **(3)** 8/1967; **(4)** 1/1993

C. **(1)** 4/1951; **(2)** 3/1957; **(3)** 7/1967; **(4)** 1/1999

D. **(1)** 3/1951; **(2)** 4/1957; **(3)** 7/1967; **(4)** 12/1991

Câu 10. Ghép nội dung cột A với B sao cho đúng

Cột A:

1. Ngày 2/9/1945

2. Năm 1960

3. Năm 1993

4. Ngày 1/10/1949

Cột B:

a. Năm Châu Phi

b. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời

c. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời

A. 1- d, 2-c, 3-a, 4-b

B. 1-c, 2-d, 3-b, 4-a

C. 1-c, 2-a, 3-d, 4-b

D. 1-b, 2-a, 3-c, 4-d

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1. Trình bày những thành tựu chủ yếu trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô từ năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

Câu 2. Cho biết sự phát triển của kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Nguyên nhân nào tạo nên sự phát triển đó?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 2

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5
C	A	A	B	B
6	7	8	9	10
A	C	B	A	C

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1. * Những thành tựu trong công cuộc xây dựng CNXH của Liên Xô từ những năm 50 đến đầu những năm 70:

- Trong hai thập niên 50 và 60 kinh tế Xô viết tăng trưởng mạnh mẽ, sản xuất CN bình quân hàng năm tăng 9,6%
- Liên Xô trở thành cường quốc CN đứng thứ hai thế giới sau Mĩ, chiếm khoảng 20% sản lượng CN của thế giới
- Năm 1957 là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo vào vũ trụ
- 1961: phóng tàu vũ trụ phương Đông đưa nhà du hành Gagarin lần đầu tiên bay vòng quanh Trái Đất
- **Về đối ngoại:** chủ trương duy trì hòa bình và an ninh thế giới, chung sống hòa bình, quan hệ hữu nghị với tất cả các nước; tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân...Liên Xô là chỗ dựa vững chắc của hòa bình và cách mạng thế giới

Câu 2. * Sự phát triển kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- Trong những năm 1945 – 1950: nước Mĩ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp toàn thế giới (56,47%)
- Sản lượng nông nghiệp Mĩ gấp 2 lần sản lượng nông nghiệp của 5 nước: Anh, Pháp, Tây Đức, Italia và Nhật Bản cộng lại
- Nắm trong tay 3/4 trữ lượng vàng của thế giới
- Là chủ nợ duy nhất trên thế giới

*** Nguyên nhân của sự phát triển:**

- Bước ra khỏi cuộc chiến tranh, Mỹ thu được lợi nhuận (114 tỉ USD) trở thành nước Tư bản giàu mạnh nhất thế giới
 - Mỹ ở xa chiến trường lại được bao bọc bởi 2 đại dương lớn: Đại Tây Dương và Thái Bình Dương nên không bị chiến tranh tàn phá
 - Nước Mỹ được yên ổn phát triển sản xuất và bán vũ khí, hàng hóa cho các nước tham chiến
- Sau chiến tranh Mỹ đã vươn lên chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt trong thế giới Tư bản.

3. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 3

TRƯỜNG THCS MINH TIẾN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

Phần I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu 1: Năm 1969, quốc gia đầu tiên đưa con người lên Mặt Trăng là

- A. Mỹ.
- B. Liên Xô.
- C. Trung Quốc.
- D. Nhật Bản.

Câu 2: Quốc gia đã giành được thắng lợi sớm nhất trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mỹ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Chi-lê.
- B. Cu-ba.
- C. Bra-xin.
- D. Ác-hen-ti-na.

Câu 3: Hiện nay, số nước thành viên của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) là

- A. 5 nước.
- B. 8 nước.
- C. 10 nước.
- D. 11 nước.

Câu 4: Nội dung nào không đúng về chính sách đối ngoại của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đề ra “Chiến lược toàn cầu”.
- B. “Viện trợ” để lôi kéo, khống chế các nước.
- C. Xác lập trật tự thế giới “đơn cực”.
- D. Tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

Câu 5: Biến đổi lớn nhất của các nước châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. các nước đều đã giành được độc lập.
- B. thành lập Liên minh châu Phi (AU).
- C. hầu hết đã trở thành các nước công nghiệp.
- D. xóa bỏ “chế độ A-pác-thai về kinh tế”.

Câu 6: Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2/1945), nước nào ở châu Á vẫn được duy trì nền độc lập?

- A. Việt Nam.
- B. Thái Lan.
- C. Triều Tiên.
- D. Mông Cổ.

Phần II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7: Khu vực Đông Nam Á có bao nhiêu nước? Hãy kể tên các nước đó? Tổ chức ASEAN ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

Câu 8:

- a) Nêu các xu thế của thế giới sau “Chiến tranh lạnh”.
- b) Với xu thế phát triển của thế giới đang đặt ra cho Việt Nam những thời cơ và thách thức gì?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 3

Phần I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

1. A 2. B 3. C 4. D 5. A 6. D

Phần II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7.

- Khu vực Đông Nam Á hiện nay có 11 nước. Đó là: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po, Thái Lan, Bru-nây, Việt Nam, Lào, Campuchia, Mi-an-ma và Đông Timo.

- Hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN:

+ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều giành độc lập, một số nước có nhu cầu hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.

+ Hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

+ Trong bối cảnh các tổ chức khu vực hoạt động có hiệu quả, tiêu biểu là EEC.

→ Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

- **Mục tiêu hoạt động của ASEAN:** phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

Câu 8.

a) Các xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh:

- Xu thế hòa hoãn và hoà dịu trong quan hệ quốc tế.
- Sự tan rã của trật tự hai cực I-an-ta và thế giới đang tiến tới xác lập một trật tự thế giới mới, đa cực, nhiều trung tâm.
- Từ sau “Chiến tranh lạnh” và dưới tác động to lớn của cách mạng khoa học - kĩ thuật, hầu hết các mước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.
- Tuy hoà bình được củng cố nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, nhiều khu vực lại xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến giữa các phe phái (Liên bang Nam Tư cũ, Châu Phi và một số nước Trung Á,...).

b) Thời cơ và thách thức đối với Việt Nam:

- Thời cơ:

- + Mở cửa thu hút vốn đầu tư, học hỏi kinh nghiệm quản lý của các nước tiên tiến trên thế giới, chuyển giao công nghệ => rút ngắn khoảng cách với các nước trên thế giới.
- + Có cơ hội tiếp cận, giao lưu với các nền văn hóa, giáo dục ở các quốc gia tiên tiến;
- + Chung tay giải quyết những vấn đề mang tính toàn cầu, đảm bảo ổn định chính trị của quốc gia, khu vực.

- Thách thức:

- + Mở cửa gia nhập thị trường thế giới, Việt Nam phải đối mặt với sự cạnh tranh quyết liệt của các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mĩ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, NICs...
- + Sự giao lưu văn hóa tiềm ẩn nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.
- + Quan hệ giữa các nước lớn luôn luôn ẩn chứa những mâu thuẫn bất đồng. Thách thức đặt ra cho Việt Nam là phải giải quyết hài hòa mối quan hệ với các nước lớn để đảm bảo tối đa lợi ích quốc gia dân tộc.

→ Nếu không nắm được thời cơ, vượt qua thách thức thì Việt Nam sẽ có nguy cơ bị tụt hậu.

4. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 4

TRƯỜNG THCS HÀ NAM

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Câu 1. Ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, phong trào giải phóng dân tộc đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở các nước nào ở châu Á?

- A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào.
- B. Việt Nam, Mi-an-ma, Lào.
- C. In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po.
- D. Phi-lip-pin, Việt Nam, Ma-lai-xi-a.

Câu 2. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng dân tộc ở châu Phi, phong trào nổ ra sớm nhất ở khu vực nào? Vì sao?

- A. Nam Phi, vì nhân dân căm thù chế độ A-pác-thai.
- B. Bắc Phi, vì có trình độ phát triển cao hơn các vùng khác.
- C. Trung Phi, vì có lực lượng cách mạng phát triển mạnh.
- D. Đông Phi, vì chế độ thực dân ở đây yếu nhất.

Câu 3. Nhận định nào sau đây **không đúng** khi nói về các nước Đông Nam Á?

- A. Là nơi khởi đầu của phong trào giải phóng dân tộc từ sau năm 1945.
- B. Là khu vực rộng gần 4,5 triệu km², gồm 10 nước với dân số khoảng 536 triệu người (ước tính năm 2002).
- C. Từ đầu thập niên 90 của thế kỉ XX, xu hướng nổi bật đầu tiên là mở rộng thành viên của tổ chức ASEAN.
- D. Xu hướng chính của ASEAN là hợp tác về quân sự.

Câu 4. Mục tiêu của ASEAN là

- A. Phát triển kinh tế và văn hóa.
- B. Duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
- C. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.
- D. Hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự.

Câu 5. Chu kì phát triển của nền kinh tế Mĩ có gì khác so với kinh tế Tây Âu và Nhật Bản?

- A. Kinh tế phát triển đi đôi với phát triển quân sự.
- B. Phát triển nhanh và luôn giữ vững địa vị hàng đầu.
- C. Bị các nước tư bản phương Tây và Nhật Bản cạnh tranh gay gắt.
- D. Phát triển nhanh, nhưng thường xuyên xảy ra nhiều cuộc suy thoái.

Câu 6. Lãnh tụ của cuộc đấu tranh chống chế độ Apác-thai ở Nam Phi là

- A. Nen-xơn Man-đê-la.
- B. Xu-các-nô.
- C. Nat-xe.
- D. Yat-xe A-ra-phot.

Câu 7. “Chiến tranh lạnh” là

- A. Chính sách thù địch về mọi mặt của Mĩ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Cuộc chiến tranh ở vùng có băng tuyết quanh năm.
- C. Cuộc xung đột vũ trang mà đứng đằng sau nó là hai cường quốc lớn Liên Xô và Mĩ.
- D. Tiền thân của cuộc chiến tranh thế giới thứ ba.

Câu 8. Những thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị Ianta đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới, mà lịch sử gọi là

- A. Trật tự hai cực Ianta do Liên Xô và Mĩ đứng đầu mỗi cực.
- B. Trật tự Véc-xai Oa-sinh-tơn.
- C. Trật tự thế giới mới.
- D. Trật tự “đơn cực” do Mĩ chi phối và khống chế.

Câu 9. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới, Mĩ Latinh được mệnh danh là gì?

- A. “Lục địa bùng cháy”.
- B. “Hòn đảo tự do”.
- C. “Lục địa mới trời dậy”.
- D. “Tiền đồn của CNXH”.

Câu 10. Phong trào đấu tranh của nhân dân các nước Mĩ Latinh được mở đầu bằng cuộc cách mạng nào?

- A. Cách mạng Ai Cập năm 1952.
- B. Cách mạng Chi-lê năm 1970.
- C. Cách mạng Cu-ba năm 1959.
- D. Cách mạng Ni-ca-ra-goa.

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Trình bày hoàn cảnh ra đời của ASEAN. Thời cơ và thách thức của Việt Nam khi ra nhập ASEAN?

Câu 2. (2 điểm) Em hiểu thế nào là “Chiến tranh lạnh”? Qua đó nêu nhận xét của em về hậu quả của nó?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 4

I. TRẮC NGHIỆM

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

A B D A B A A A A C

II. TỰ LUẬN**Câu 1.***** Hoàn cảnh ra đời của ASEAN:**

- Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác để phát triển kinh tế - văn hóa, hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài...

- Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước (In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan).

*** Thời cơ và thách thức của Việt Nam khi ra nhập ASEAN:****- Thời cơ:**

+ Được mở rộng thị trường.

+ Tranh thủ nguồn vốn, khoa học - kĩ thuật của các nước phát triển hơn trong khu vực...

→ Thu hẹp khoảng cách với các nước, giúp nước ta phát triển nhanh hơn...

- Thách thức:

+ Sự khác biệt về văn hoá, ngôn ngữ, thể chế chính trị...

+ Nếu Việt Nam không bắt kịp với các nước sẽ bị tụt hậu về kinh tế, dễ bị hoà tan nếu sự du nhập của nền văn hoá ngoại lai khiến bản sắc văn hoá dân tộc mất đi...

Câu 2.

Phương pháp: sgk trang 46, suy luận

Cách giải:

- Chiến tranh lạnh là chính sách thù địch về mọi mặt của Mỹ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

- Chiến tranh lạnh đã để lại những hậu quả hết sức nặng nề:

+ Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, thậm chí có lúc đứng trước nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến tranh thế giới mới.

+ Các cường quốc đã chi một khối lượng khổng lồ về tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt, xây dựng hàng nghìn căn cứ quân sự.

+ Trong khi đó loài người vẫn phải chịu bao khó khăn, nghèo đói, bệnh dịch, thiên tai.

5. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 5

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THIẾP

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Câu 1. Tình hình nổi bật của Liên Xô ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là

- A. chịu những tổn thất nặng nề.
- B. bước ra với tư thế thua trận.
- C. thu được nhiều lợi nhuận.
- D. đứng đầu thế giới về kinh tế.

Câu 2. Những thành tựu Liên Xô đạt được trong lĩnh vực khoa học – kĩ thuật từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX bao gồm

- A. Chế tạo bom nguyên tử, phóng vệ tinh nhân tạo, du hành vũ trụ.
- B. Nhiều rô-bốt nhất thế giới, phóng vệ tinh nhân tạo, du hành vũ trụ.
- C. Chế tạo bom nguyên tử, phóng vệ tinh nhân tạo, đưa người đầu tiên lên mặt trăng
- D. Chế tạo bom nguyên tử, tàu sân bay lớn và nhiều nhất thế giới, du hành vũ trụ.

Câu 3. Hai nhà nước ở Tây Đức và Đông Đức chịu ảnh hưởng của hai cường quốc nào?

- A. Mĩ, Anh.
- B. Mĩ, Liên Xô.
- C. Anh, Pháp.
- D. Liên Xô, Anh

Câu 4. Từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, để tương xứng với vị thế siêu cường kinh tế, Nhật Bản nỗ lực vươn lên thành một cường quốc

- A. khoa học kĩ thuật
- B. chính trị.
- C. tài chính.
- D. công nghệ.

Câu 5. Chủ trương liên minh chặt chẽ với Mĩ trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai thể hiện qua

- A. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.
- B. Hiệp ước Vécxai - Oasinhton
- C. Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.
- D. Hiệp ước Vacsava.

Câu 6. Đặc điểm lớn hầu như bao trùm giai đoạn lịch sử thế giới từ năm 1945 đến năm 2000 là gì?

- A. Thế giới phân chia hai phe: Tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- B. Phe tư bản chủ nghĩa chi phối tình hình toàn thế giới.

C. Phe xã hội chủ nghĩa chi phối tình hình thế giới.

D. Phong trào độc lập dân tộc phát triển mạnh mẽ.

Câu 7. Sự kiện nào đánh dấu hệ thống chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước và trở thành hệ thống thế giới?

A. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949)

B. Thắng lợi của cách mạng Cuba (1959)

C. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1945)

D. Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu

Câu 8. Đâu là quốc gia đầu tiên phóng vệ tinh nhân tạo vào vũ trụ?

A. Liên Xô

B. Mĩ

C. Trung Quốc

D. Ấn Độ

Câu 9. Yếu tố nào không ảnh hưởng đến sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật hiện đại?

A. Sự bùng nổ dân số

B. Sản xuất vũ khí để chống lại chủ nghĩa khủng bố

C. Ô nhiễm môi trường

D. Sự vơi cạn của các nguồn tài nguyên

Câu 10. Thành tựu nào sau đây của cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại thuộc lĩnh vực giao thông vận tải và thông tin liên lạc?

A. Cuộc cách mạng chất xám.

B. Thế hệ máy tính điện tử mới.

C. Bản đồ gen người.

D. Tàu hỏa tốc độ cao.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Hãy nêu những nét nổi bật tình hình chung của các nước Đông Nam Á trước và sau năm 1945.

Câu 2: Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển thần kì của nền kinh tế Nhật Bản trong những năm 70 của thế kỉ XX? Việt Nam có thể rút ra những kinh nghiệm gì từ Nhật để áp dụng vào công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 5

I. TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	A	B	B	A	A	D	A	B	D

II. TỰ LUẬN

Câu 1:

- Trước năm 1945 các nước Đông Nam Á, trừ Thái Lan đều là thuộc địa của thực dân phương Tây
- Sau năm 1945 và kéo dài hầu như trong cả nửa sau thế kỉ XX, tình hình Đông Nam Á diễn ra phức tạp và căng thẳng. Các sự kiện tiêu biểu:
 - + Nhân dân nhiều nước Đông Nam Á đã nổi dậy giành chính quyền như Indonexia, Việt Nam, Lào từ tháng 8 đến tháng 10 năm 1945
 - + Đến giữa những năm 50 của thế kỉ XX, hầu hết các nước trong khu vực đã giành được độc lập
 - + Từ những năm 1950, trong bối cảnh chiến tranh lạnh, tình hình Đông Nam Á trở nên căng thẳng, chủ yếu do sự can thiệp của Mĩ
 - + Mĩ thành lập khối quân sự SEATO (1954), nhằm đẩy lùi ảnh hưởng của CNXH và phong trào giải phóng dân tộc đối với Đông Nam Á
 - + Mĩ đã tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam kéo dài 20 năm (1954 – 1975)

Câu 2. * Nguyên nhân dẫn đến sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản những năm 70

- Truyền thống văn hóa, giáo dục lâu đời của người Nhật – sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc
- Hệ thống tổ chức quản lí có hiệu quả của các xí nghiệp, công ti Nhật Bản
- Vai trò điều tiết và đề ra các chiến lược phát triển của Chính phủ Nhật Bản
- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo, có ý chí vươn lên, cần cù lao động, đề cao kỉ luật và coi trọng tiết kiệm

* Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam:

- Tiếp thu, áp dụng những thành tựu tiến bộ của cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại vào các ngành kinh tế, đặc biệt là công nghiệp
- Ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo nhân tài cho đất nước và đảm bảo chất lượng nguồn lao động trong quá trình hội nhập
- Nhà nước luôn linh hoạt, mềm dẻo, nắm bắt đúng thời cơ đề ra chiến lược phát triển

6. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 6

TRƯỜNG THCS PHONG PHÚ**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 9****NĂM HỌC 2019-2020****I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Câu 1: Đến khoảng thời gian nào sau chiến tranh thế giới thứ hai phần lớn các nước châu Á đã giành được độc lập?

- A. Cuối những năm 70 thế kỉ XX
- B. Đầu những năm 50 thế kỉ XX
- C. Cuối những năm 50 thế kỉ XX
- D. Đầu những năm 60 thế kỉ XX

Câu 2: Năm 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đòi với vùng lãnh thổ nào?

- A. Hồng Công
- B. Ma Cao
- C. Đài Loan
- D. Bành Hồ.

Câu 3. Tổ chức chính trị nào đã lãnh đạo nhân dân Nam Phi đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc?

- A. Đại hội dân tộc Phi
- B. Tổ chức thống nhất châu Phi
- C. Liên minh châu Phi
- D. Đại hội thống nhất châu Phi

Câu 4. Nước thực dân nào đặt chân đầu tiên lên đất Nam Phi?

- A. Tây Ban Nha
- B. Bồ Đào Nha
- C. Anh
- D. Hà Lan

Câu 5. Từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực nào?

- A. Hợp tác trên lĩnh vực du lịch
- B. Hợp tác trên lĩnh vực quân sự
- C. Hợp tác trên lĩnh vực giáo dục
- D. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế

Câu 6. Khối quân sự Đông Nam Á (SEATO) do Mỹ, Anh, Pháp thành lập nhằm mục đích gì?

- A. Đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực

B. Duy trì hòa bình an ninh của khu vực Đông Nam Á.

C. Giúp các nước Đông Nam Á xây dựng đất nước.

D. Đảm bảo ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản ở khu vực

Câu 7. Lãnh tụ của phong trào cách mạng ở Cuba (1959) là ai?

A. N. Mandêla

B. Phiđen Cátxtơrô

C. G. Nêru

D. M. Gandi

Câu 8. Năm 1961, Phiđen Cátxtơrô đã tuyên bố với toàn thế giới, Cuba sẽ tiến lên

A. Chủ nghĩa tư bản

B. Cộng hòa Tổng thống

C. Quân chủ lập hiến

D. Chủ nghĩa xã hội

Câu 9. Việc nhận viện trợ của Mỹ theo “kế hoạch Macsan” đã đưa đến mặt trái nào cho nền kinh tế các nước Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Ngày càng lệ thuộc vào Mỹ.

B. Mỹ không viện trợ theo đúng kế hoạch.

C. Hoàn thành “Chiến lược toàn cầu” của Mỹ.

D. Chưa có sự chuyển biến tích cực.

Câu 10. Nguyên nhân khách quan nào đưa đến sự phục hồi và phát triển của nền kinh tế Tây Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

B. Sự điều tiết có hiệu quả của nhà nước.

C. Sự hợp tác có hiệu quả giữa các quốc gia trong khu vực.

D. Giá nguyên liệu rẻ và nguồn viện trợ của Mỹ.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Em hãy nêu tình hình Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?

Câu 2. (2 điểm) Sau chiến tranh thế giới thứ hai cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật đã đạt được những thành tựu kì diệu như thế nào? Theo em thành tựu nào đáng chú ý nhất? Vì sao?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 6

I. TRẮC NGHIỆM

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

C B A D D A B D A D

II. TỰ LUẬN

Câu 1.

- Đông Nam Á là khu vực rộng gần 4,5 triệu km², gồm 11 nước với số dân 536 triệu người (2002)

- Tháng 8/1945 ngay khi được tin phát xít Nhật đầu hàng đồng minh, các dân tộc Đông Nam Á đã nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền, lật đổ ách thống trị của thực dân:

+ Ngày 17/8/1945 nhân dân In-đô-nê-xi-a tuyên bố độc lập, thành lập nước Cộng hòa In-đô-nê-xi-a. Ngày 19/8/1945 nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền lập nên nước Việt Nam DCCH. Ngày 12/10/1945 tuyên bố Lào là 1 vương quốc độc lập có chủ quyền

+ Nhân dân các nước Mã Lai, Miến Điện và Philipin đều nổi dậy đấu tranh chống ách chiếm đóng của phát xít Nhật

- Nhưng ngay sau đó nhiều dân tộc Đông Nam Á lại phải cầm súng tiến hành các cuộc kháng chiến chống các cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của các nước đế quốc: Indonexia, Việt Nam...

- Từ những năm 50 trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, tình hình ĐNA ngày càng trở nên căng thẳng do chính sách can thiệp của Mỹ vào khu vực

+ Tháng 9/1954: Mỹ cùng Anh, Pháp thành lập khối quân sự ở Đông Nam Á (SEATO) nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của CNXH và đẩy lùi phong trào GPDT trong khu vực

→ Tình hình Đông Nam Á càng trở nên căng thẳng khi Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng sang hai nước Lào và Campuchia

+ Thời kì này Indonexia và Miến Điện thi hành chính sách hòa bình trung lập, không tham gia vào các khối quân sự xâm lược của các nước đế quốc

- Từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX, các nước Đông Nam Á đã có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại

Câu 2. * Những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng KHKT

- Những phát minh to lớn trong lĩnh vực khoa học cơ bản, đánh dấu bước nhảy vọt về Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học (tạo ra cừu Đô – li bằng phương pháp sinh sản vô tính, công bố bản đồ Gen người...)

- Những phát minh lớn về những công cụ sản xuất mới : sự ra đời của máy tính điện tử, máy tự động và hệ thống máy tự động

- Tìm ra được nguồn năng lượng mới hết sức phong phú: năng lượng nguyên tử, năng lượng mặt trời, năng lượng gió...

- Sáng chế những vật liệu mới: polime (chất dẻo) siêu bền, chịu nhiệt
- Tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp
- Những tiến bộ thần kì trong giao thông vận tải và thông tin liên lạc
- Những thành tựu kì diệu trong công cuộc chinh phục vũ trụ

*** Thành tựu quan trọng và đáng chú ý nhất**

- **Gợi ý:** thành tựu chinh phục vũ trụ, vì thành tựu này mà con người khám phá ra được những bí mật của vũ trụ để phục vụ đắc lực cho cuộc sống con người trên Trái Đất.

7. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 7

TRƯỜNG THCS CHÂU THÀNH

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

Phần I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Năm 1969, quốc gia đầu tiên đưa con người lên Mặt Trăng là

- A. Mĩ.
- B. Liên Xô.
- C. Trung Quốc.
- D. Nhật Bản.

Câu 2: Quốc gia đã giành được thắng lợi sớm nhất trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Chi-lê
- B. Cu-ba.
- C. Bra-xin.
- D. Ác-hen-ti-na.

Câu 3: Hiện nay, số nước thành viên của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) là

- A. 5 nước.
- B. 8 nước.
- C. 10 nước.
- D. 11 nước.

Câu 4: Nội dung nào không đúng về chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đề ra “Chiến lược toàn cầu”
- B. “Viện trợ” để lôi kéo, khống chế các nước.
- C. Xác lập trật tự thế giới “đơn cực”.

D. Tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

Câu 5: Biến đổi lớn nhất của các nước châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. các nước đều đã giành được độc lập.
- B. thành lập Liên minh châu Phi (AU).
- C. hầu hết đã trở thành các nước công nghiệp.
- D. xóa bỏ “chế độ A-pác-thai về kinh tế”.

Câu 6: Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2/1945), nước nào ở châu Á vẫn được duy trì nền độc lập?

- A. Việt Nam.
- B. Thái Lan.
- C. Triều Tiên.
- D. Mông Cổ.

Phần II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7: Khu vực Đông Nam Á có bao nhiêu nước? Hãy kể tên các nước đó? Tổ chức ASEAN ra đời trong hoàn cảnh nào? Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

Câu 8: Nêu các xu thế của thế giới sau “Chiến tranh lạnh”. Với xu thế phát triển của thế giới đang đặt ra cho Việt Nam những thời cơ và thách thức gì?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 7

Phần I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

1. A
2. B
3. C
4. D
5. A
6. D

Phần II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7.

- Khu vực Đông Nam Á hiện nay có 11 nước. Đó là: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po, Thái Lan, Bru-nây, Việt Nam, Lào, Campuchia, Mi-an-ma và Đông Timo.

- Hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN:

+ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều giành độc lập, một số nước có nhu cầu hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.

+ Hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

+ Trong bối cảnh các tổ chức khu vực hoạt động có hiệu quả, tiêu biểu là EEC.

=> Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

- **Mục tiêu hoạt động của ASEAN:** phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

Câu 8. * Các xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh:

- Xu thế hòa hoãn và hoà dịu trong quan hệ quốc tế.
- Sự tan rã của trật tự hai cực I-an-ta và thế giới đang tiến tới xác lập một trật tự thế giới mới, đa cực, nhiều trung tâm.
- Từ sau “Chiến tranh lạnh” và dưới tác động to lớn của cách mạng khoa học - kĩ thuật, hầu hết các nước đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.
- Tuy hoà bình được củng cố nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, nhiều khu vực lại xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến giữa các phe phái (Liên bang Nam Tư cũ, Châu Phi và một số nước Trung Á,...).

*** Thời cơ và thách thức đối với Việt Nam:**

- Thời cơ:
 - + Mở cửa thu hút vốn đầu tư, học hỏi kinh nghiệm quản lý của các nước tiên tiến trên thế giới, chuyển giao công nghệ => rút ngắn khoảng cách với các nước trên thế giới.
 - + Có cơ hội tiếp cận, giao lưu với các nền văn hóa, giáo dục ở các quốc gia tiên tiến;
 - + Chung tay giải quyết những vấn đề mang tính toàn cầu, đảm bảo ổn định chính trị của quốc gia, khu vực.
 - Thách thức:
 - + Mở cửa gia nhập thị trường thế giới, Việt Nam phải đối mặt với sự cạnh tranh quyết liệt của các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, NICs...
 - + Sự giao lưu văn hóa tiềm ẩn nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.
 - + Quan hệ giữa các nước lớn luôn luôn ẩn chứa những mâu thuẫn bất đồng. Thách thức đặt ra cho Việt Nam là phải giải quyết hài hòa mối quan hệ với các nước lớn để đảm bảo tối đa lợi ích quốc gia dân tộc.
- => Nếu không nắm được thời cơ, vượt qua thách thức thì Việt Nam sẽ bị tụt hậu rất xa so với thế giới.

8. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 8

TRƯỜNG THCS BÌNH THỌ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1:

a) Vì sao nói Cu-ba là hòn đảo anh hùng?

b) Nêu những hiểu biết của em về mối quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Cu-ba.

Câu 2: Em hãy trình bày sự phát triển “thần kì” của kinh tế Nhật Bản trong những thập niên 60 và 70 của thế kỉ XX. Những nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển “thần kì” đó?

Câu 3:

a) Em hãy cho biết từ khi thành lập cho đến nay, tổ chức Liên hợp quốc đã có nhiệm vụ và vai trò gì? Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc vào thời gian nào?

b) Em hãy nêu những hoạt động Liên hợp quốc đã làm để giúp đỡ Việt Nam?

Câu 4:

a) Tại sao nói: cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật vừa có ý nghĩa tích cực vừa mang lại những tác động tiêu cực đối với đời sống của con người?

b) Theo em, là học sinh em cần làm gì để hạn chế những tác động tiêu cực đó?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 8

Câu 1:

a) Nói Cu-ba là hòn đảo anh hùng, vì:

*** Trong chiến đấu chống chế độ độc tài Ba-ti-xta (1953 - 1959)**

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chế độ độc tài quân sự được thiết lập ở Cu-ba (tháng 3 - 1952). Không cam chịu chế độ độc tài tàn bạo, các tầng lớp nhân dân Cu-ba đã bền bỉ tiến hành cuộc đấu tranh giành chính quyền (từ năm 1953 đến 1959).

- Dưới sự lãnh đạo của Phi-đen Cát-xtơ-rô, phong trào diễn ra:

+ Ngày 26 - 7 - 1953, Phi-đen Cát-xtơ-rô lãnh đạo 135 thanh niên tấn công pháo đài Môn-ca-đa, mở đầu thời kì đấu tranh vũ trang.

+ Ngày 25 - 11 - 1956, Phi-đen Cát-xtơ-rô cùng 81 chiến sĩ yêu nước từ Mê-hi-cô trở về xây dựng căn cứ cách mạng ở vùng rừng núi phía Tây của Cu-ba. Dưới sự ủng hộ của nhân dân, lực lượng cách mạng lớn mạnh, phong trào đấu tranh lan rộng ra cả nước.

+ Ngày 1 - 1 - 1959, chế độ độc tài Batixta bị lật đổ. Cách mạng giành thắng lợi, chấm dứt ách thống trị của chính quyền tay sai. Cu-ba trở thành lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ La-tinh.

*** Trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc (1959 - nay)**

- Từ 1959 - 1961, Cu Ba tiến hành cải cách dân chủ. Là nước đầu tiên ở Tây bán cầu tuyên bố tiến lên chủ nghĩa xã hội (1961) giữa vòng vây của Mỹ.

- Từ 1961 đến nay, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đạt nhiều thành tựu... Mặc dù bị Mỹ bao vây cấm vận, chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ nhưng Cu-ba vẫn kiên trì con đường chủ nghĩa xã hội.

=> Như vậy, những thành tựu trong chiến đấu và trong xây dựng bảo vệ tổ quốc đã chứng minh rằng Cu-ba là một “hòn đảo anh hùng”.

b) Mối quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Cu-ba:

- Ngày 2 - 12 - 1960, thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Cu-ba, từ đó đến nay quan hệ hữu nghị và hợp tác giúp đỡ nhau về nhiều mặt ngày càng được thiết lập chặt chẽ.
- Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam, Cu-ba đã giúp đỡ nhiều mặt cả về vật chất và tinh thần.
- Các nhà lãnh đạo Cu-ba và Việt Nam đã nhiều lần thăm viếng lẫn nhau (Chủ tịch Phi-đen Cát-xơ-rô đã nhiều lần thăm Việt Nam), càng khẳng định mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị giữa hai nước từ ngày thiết lập quan hệ ngoại giao đến nay ngày càng tốt đẹp.
- Phi-đen Cát-xơ-rô luôn coi trọng và ưu tiên phát triển mối quan hệ với Việt Nam, coi Việt Nam như một người anh em vô cùng thân thiết. Cũng như câu nói bất hủ của ông: “Vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình” đã được chứng minh và đi vào lịch sử mối quan hệ hai nước.

Câu 2:* Sự phát triển “thần kì” của kinh tế Nhật Bản trong những thập niên 60 và 70 của thế kỉ XX:

- Trong những năm 1960 - 1973, kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kì”, trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.
- + Về tổng sản phẩm quốc dân: năm 1950 chỉ đạt được 20 tỉ USD, nhưng đến năm 1968 đã đạt tới 183 tỉ USD.
- + Về công nghiệp, trong những năm 1950 - 1960, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm là 15%, những năm 1961 - 1970 là 13,5%.
- + Về nông nghiệp: nhờ áp dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật hiện đại, đã cung cấp hơn 80% nhu cầu lương thực trong nước, 2/3 nhu cầu thịt sữa, nghề đánh cá rất phát triển.

*** Những nguyên nhân dẫn đến sự phát triển “thần kì” đó:**

- Khách quan:

- + Sự phát triển chung của nền kinh tế thế giới.
- + Những thành tựu của cách mạng khoa học - kĩ thuật.
- + Tận dụng các cuộc chiến tranh như: chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953), chiến tranh Việt Nam (1954 - 1975),... để làm giàu.

- Chủ quan:

- + Vai trò của Nhà nước: đề ra các chiến lược phát triển kinh tế vĩ mô, biết sử dụng, tận dụng hợp lí các khoản vốn vay, vốn đầu tư nước ngoài. Chi phí cho quân sự ít.

+ Con người Nhật Bản: cần cù, chịu khó, ham học hỏi, có trách nhiệm, biết tiết kiệm, lo xa... Đây là nhân tố hàng đầu, quan trọng nhất của sự phát triển kinh tế. Vì con người là vốn quý nhất, công nghệ cao nhất và đây được coi là nguyên nhân quan trọng nhất quyết định sự phát triển kinh tế của Nhật Bản.

+ Truyền thống văn hóa, giáo dục lâu đời của Nhật, sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiên bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc.

Câu 3:

a) Nhiệm vụ chính của Liên hợp quốc là:

- + Duy trì hòa bình và an ninh thế giới;
- + Phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền của các dân tộc;
- + Thực hiện hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội và nhân đạo,...
- **Vai trò:** trong hơn nửa thế kỉ qua, Liên hợp quốc đã có vai trò quan trọng trong việc:
 - + Duy trì hòa bình và an ninh thế giới;
 - + Đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc;
 - + Giúp đỡ các nước phát triển kinh tế, văn hóa, nhất là đối với các nước Á, Phi, Mĩ Latinh.
- **Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc từ tháng 9 - 1977.**

b) Những hoạt động Liên hợp quốc đã làm để giúp đỡ Việt Nam:

- Từ khi Việt Nam tham gia tổ chức Liên hợp quốc (9 - 1977), quan hệ Việt Nam và Liên hợp quốc ngày càng phát triển.
- Liên hợp quốc đã có nhiều việc làm thiết thực để giúp đỡ nhân dân Việt Nam trên nhiều mặt: kinh tế, giáo dục, môi trường, nhân đạo... thông qua các tổ chức của Liên hợp quốc có mặt ở Việt Nam: FAO (Tổ chức nông - lương thực), UNICEF (Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc)...
- Hiện nay, có nhiều cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc đang hoạt động có hiệu quả ở Việt Nam như: Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Tổ chức Văn hóa Khoa học Giáo dục (UNESCO), Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức y tế thế giới (WHO),...

Câu 4:

a) Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật vừa có ý nghĩa tích cực vừa mang lại những tác động tiêu cực đối với đời sống của con người.

*** Tích cực:**

- Mang đến những tiến bộ phi thường, những thành tựu kì diệu làm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của con người.

- Cho phép con người thực hiện những bước nhảy vọt chưa từng thấy về năng suất lao động.
- Thay đổi cơ cấu dân cư lao động với xu hướng tỉ lệ dân cư lao động trong nông nghiệp và công nghiệp giảm dần, tỉ lệ dân cư trong các ngành dịch vụ tăng dần.
- Đưa loài người sang nền văn minh thứ ba, nền văn minh sau thời kì công nghiệp hoá.
- Làm cho sự giao lưu kinh tế, văn hóa, khoa học kĩ thuật... ngày càng được quốc tế hoá cao.

*** Tiêu cực:**

- Chế tạo các loại vũ khí và các phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống hàng loạt.
- Nạn ô nhiễm môi trường (ô nhiễm khí quyển, đại dương, sông hồ...).
- Nhiễm phóng xạ nguyên tử, tai nạn lao động, tai nạn giao thông gắn liền với kĩ thuật mới, dịch bệnh và tệ nạn xã hội...

b) Để hạn chế những tác động tiêu cực trên, là một học sinh, bản thân em cần:

- Học tập, rèn luyện, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường ở trường, lớp, gia đình và ngoài xã hội.
- Tuyên truyền, nâng cao ý thức của bản thân và những người xung quanh về bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh hòa bình, an toàn giao thông, an toàn lao động,...
- Chung tay hành động bằng những việc làm thiết thực hàng ngày như: phân loại rác, vứt rác đúng nơi quy định, không sử dụng túi nilon, chai nhựa,... chấp hành đúng luật an toàn giao thông,...

9. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 9

TRƯỜNG THCS NGÔ QUYỀN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: (1,5 điểm)

Công cuộc cải tổ của Liên Xô từ năm 1985 đến năm 1991 để lại hậu quả như thế nào?

Câu 2: (3 điểm)

Hãy nêu tên 2 văn kiện quan trọng trong thời kì đầu thành lập ASEAN? Vì sao từ giữa những năm 1950 của thế kỉ XX, các nước Đông Nam Á đã có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại?

Câu 3: (3 điểm)

Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai như thế nào? Cho biết nội dung và ý nghĩa của những cải cách dân chủ ở Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai?

Câu 4: (2 điểm)

Hãy cho biết biểu hiện của chiến tranh lạnh? Em có nhận xét và suy nghĩ gì về chiến tranh lạnh?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 9**Câu 1:***** Hậu quả:**

- Đất nước càng lún sâu vào khủng hoảng và rối loạn.
- Nhiều cuộc bãi công diễn ra, mâu thuẫn sắc tộc bùng nổ, nhiều nước cộng hòa đòi li khai, các tệ nạn xã hội gia tăng, các thế lực chống đối ráo riết kích động quần chúng,...
- Một số người lãnh đạo Đảng và Nhà nước Xô viết đã tiến hành đảo chính, lật đổ Tổng thống Goóc-ba-chốp. Nhưng cuộc đảo chính nhanh chóng thất bại và đã dẫn tới những hậu quả nghiêm trọng.
- Ngày 21 - 12 - 1991, những người lãnh đạo 11 nước cộng hòa trong Liên bang Xô viết đã họp và kí kết hiệp định về giải tán Liên bang xô viết, thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập (thường gọi tắt là SNG).
- Ngày 25- 12- 1991, Goóc-ba-chốp tuyên bố từ chức tổng thống. Lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Krem-li bị hạ xuống, đánh dấu sự chấm dứt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên bang Xô viết.

Câu 2:*** Hai văn kiện quan trọng trong thời kì đầu thành lập ASEAN:**

- Thứ nhất, bản Tuyên ngôn thành lập ASEAN (sau này được gọi là Tuyên ngôn Băng Cốc): xác định mục tiêu của ASEAN là phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
- Thứ hai, Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (Hiệp ước Bali): xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên.

*** Từ giữa những năm 1950 của thế kỉ XX, các nước Đông Nam Á có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại. Ví:**

- Thế giới diễn ra cuộc “Chiến tranh lạnh”, trong bối cảnh đó, tình hình Đông Nam Á ngày càng trở nên căng thẳng do chính sách can thiệp của Mĩ vào khu vực.
- + Tháng 9/1954, Mĩ cùng Anh, Pháp thành lập khối quân sự Đông Nam Á (SEATO), nhằm ngăn chặn sự ảnh hưởng của CNXH và đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc. Thái Lan và Philipin tham gia vào khối quân sự SEATO.
- + Việt Nam, Lào, Campuchia tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.
- + Inđônêxia và Myanma thực hiện đường lối hòa bình trung lập.

Câu 3:*** Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai:**

- Nhật Bản là nước bại trận, mất hết thuộc địa và bị quân đội Mĩ chiếm đóng.
- Nền kinh tế bị tàn phá nặng nề.
- Những khó khăn bao trùm đất nước như: thất nghiệp trầm trọng; thiếu thốn lương thực, thực phẩm và hàng hóa tiêu dùng; lạm phát nặng nề,...

*** Nội dung và ý nghĩa của những cải cách dân chủ ở Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai:**

- **Nội dung:** Dưới chế độ quân quản của Mĩ, một loạt các cải cách dân chủ được tiến hành như:

- + Ban hành Hiến pháp mới (1946) có nhiều nội dung tiến bộ;
- + Thực hiện cải cách ruộng đất;
- + Xóa bỏ chủ nghĩa quân phiệt và trừng trị tội phạm chiến tranh;
- + Giải giáp các lực lượng vũ trang;
- + Giải thể các công ti độc quyền lớn;
- + Thanh lọc các phần tử phát xít ra khỏi các cơ quan nhà nước;
- + Ban hành các quyền tự do dân chủ (luật Công đoàn, đề cao địa vị phụ nữ, trường học tách khỏi ảnh hưởng của tôn giáo,...).

- Ý nghĩa:

- + Nước Nhật đã có sự chuyển biến lớn sâu sắc, từ chế độ chuyên chế sang chế độ dân chủ.
- + Là một nhân tố quan trọng tạo nên sự phát triển “thần kì” về kinh tế của Nhật Bản sau chiến tranh (1952-1973).

Câu 4:*** Biểu hiện của chiến tranh lạnh:****- Về phía Mĩ và các nước đế quốc:**

- + Ráo riết chạy đua vũ trang, chuẩn bị cuộc “Chiến tranh tổng lực” nhằm tiêu diệt Liên Xô và các nước XHCN.
- + Tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, các căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa (NATO, SEATO, CENTO, AUZUS, Khối quân sự Tây bán cầu, Liên minh Mĩ - Nhật,...).
- + Bao vây kinh tế, cô lập về chính trị đối với Liên Xô và các nước XHCN, tạo ra sự căng thẳng, phức tạp trong các mối quan hệ quốc tế.
- + Liên tiếp gây ra các cuộc chiến tranh xâm lược, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

- Về phía Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa: tăng ngân sách quốc phòng, củng cố khả năng phòng thủ của mình.

* **Nhận xét và suy nghĩ của em về chiến tranh lạnh:**

- Chiến tranh lạnh đã để lại những hậu quả hết sức nặng nề, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, thậm chí có lúc đứng trước nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến tranh thế giới mới.

- Các cường quốc đã phải chi một khối lượng lớn của cải, vật chất cho cuộc chạy đua vũ trang, sản xuất các loại vũ khí hủy diệt, xây dựng hàng nghìn căn cứ quân sự.

- Trong khi đó, loài người vẫn đang chống lại với cảnh đói nghèo, dịch bệnh, thiên tai,... nhất là ở các nước châu Á và châu Phi.

=> Các quốc gia trên thế giới cần có sự cạnh tranh để cùng phát triển. Nhưng sự cạnh tranh trong “Chiến tranh lạnh” là hoàn toàn phi nghĩa.

10. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Lịch Sử 9 – Số 10

TRƯỜNG THCS BẮC SƠN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1
MÔN LỊCH SỬ 9
NĂM HỌC 2019-2020

Câu 1: (3 điểm) Đọc đoạn thông tin:

Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập (ASEAN) tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của các nước: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po, Thái Lan. Hội nghị đã ra bản Tuyên ngôn thành lập ASEAN, sau này được gọi là tuyên bố Băng Cốc, xác định mục tiêu của ASEAN là phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

a. Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

b. Việt Nam gia nhập ASEAN đã tạo ra thời cơ và thách thức gì?

Câu 2: (3 điểm)

Nêu sự kiện với các mốc thời gian thể hiện phong trào giải phóng dân tộc của châu lục được mệnh danh là “Lục địa mới trời dậy” từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay? Ý nghĩa lịch sử to lớn của cuộc chiến chống phân biệt chủng tộc Apácthai?

Câu 3: (2 điểm) Đọc các nội dung sau:

+ Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

+ Đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

+ Phát triển mối quan hệ giữa các quốc gia, các dân tộc.

+ Thực hiện hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội.

+ Giúp đỡ các nước phát triển kinh tế, xã hội.

- a. Em hãy xác định nhiệm vụ và vai trò của Liên hợp quốc?
 b. Em có suy nghĩ gì về vai trò tổ chức Liên hợp quốc hiện nay?

Câu 4: (2 điểm) Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật có ý nghĩa vô cùng to lớn như một cột mốc chói lọi trong lịch sử tiến hóa văn minh của loài người, mang lại những tiến bộ phi thường, những thành tựu kì diệu và những thay đổi to lớn trong cuộc sống của con người. Nhưng mặt khác, cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật đã mang lại những hậu quả tiêu cực...

- a. Em hãy nêu những mặt tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật với đời sống mà em biết?
 b. Em có suy nghĩ gì về tình trạng ô nhiễm môi trường nơi em ở? Là học sinh em làm gì trước tình trạng đó?

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 – SỐ 10

Câu 1:

a) Mục tiêu hoạt động của ASEAN là: phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

b) Việt Nam gia nhập ASEAN đã tạo ra thời cơ và thách thức:

* Thời cơ:

- Nền kinh tế Việt Nam được hội nhập với nền kinh tế các nước trong khu vực, đó là cơ hội để nước ta vươn ra thế giới.
- Tạo điều kiện rút ngắn khoảng cách phát triển giữa nước ta với các nước trong khu vực.
- Có điều kiện để tiếp thu những thành tựu khoa học - kĩ thuật tiên tiến trên thế giới, học hỏi kinh nghiệm quản lí của các nước trong khu vực.
- Đảm bảo an ninh quốc phòng trên cơ sở an ninh chung của khu vực.

* Thách thức:

- Nếu không tận dụng được cơ hội để phát triển thì nền kinh tế của Việt Nam sẽ có nguy cơ tụt hậu.
- Cạnh tranh về kinh tế, việc làm quyết liệt giữa các nước.
- Hội nhập những dễ bị hòa tan, đánh mất bản sắc và truyền thống văn hóa của dân tộc.
- Việt Nam cần bình tĩnh, không bỏ lỡ cơ hội, ra sức học tập, nắm vững khoa học - kĩ thuật.

Câu 2: (3 điểm)

- Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi phát triển mạnh mẽ. Châu Phi được mệnh danh là “Lục địa mới trỗi dậy”.

Năm 1960: 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập, lịch sử gọi là “Năm châu Phi”.

Năm 1993: Chính quyền của người da trắng Nam Phi tuyên bố xóa bỏ chế độ A-pác-thai.

Tháng 4 – 1994: Cuộc bầu cử đa chủng tộc đầu tiên ở Nam Phi.

Tháng 5 – 1994: Nen-xơn Man-đê-la trở thành Tổng thống da màu đầu tiên của nước Cộng hòa Nam Phi.

- Ý nghĩa lịch sử:

- + Chế độ phân biệt chủng tộc vĩnh viễn bị xoá bỏ ngay tại sào huyệt cuối cùng của nó sau hơn ba thế kỉ tồn tại.
- + Nhân dân Nam Phi bắt tay vào công cuộc xây dựng đất nước.
- + Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của hệ thống chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.

Câu 3:

a) Nhiệm vụ và vai trò của Liên hợp quốc:

- Nhiệm vụ:

- + Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- + Phát triển mối quan hệ giữa các quốc gia, các dân tộc.
- + Thực hiện hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Vai trò:

- + Đấu tranh xoá bỏ chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.
- + Giúp đỡ các nước phát triển kinh tế, xã hội.

b) Suy nghĩ về vai trò tổ chức Liên hợp quốc hiện nay:

- Trải qua hơn 70 năm phát triển, Liên hợp quốc hiện nay trở thành tổ chức toàn cầu rộng rãi nhất với sự tham gia của hầu như toàn bộ các quốc gia trên thế giới.
- Liên hợp quốc ngày càng khẳng định được vai trò của mình trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới; thực hiện hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực.
- Tuy nhiên, hoạt động của Liên hợp quốc chưa thực sự có hiệu quả khi: các cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo, khủng bố, li khai,... vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới.
- Ngày nay, Liên hợp quốc đứng trước thách thức to lớn về việc giải quyết những vấn đề mang tính toàn cầu như: ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, chiến tranh thương mại,...

Câu 4:

a) Những mặt tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật:

- Chế tạo các loại vũ khí và các phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống hàng loạt.
- Nạn ô nhiễm môi trường (ô nhiễm khí quyển, đại dương, sông hồ...).
- Nhiễm phóng xạ nguyên tử, tai nạn lao động, tai nạn giao thông gắn liền với kĩ thuật mới, dịch bệnh và tệ nạn xã hội...

b) Liên hệ bản thân và nơi em sinh sống:

* Tình trạng ô nhiễm môi trường ở Hà Nội:

- Những năm gần đây, ô nhiễm môi trường ở Hà Nội tăng nhanh đến mức báo động. Đó là ô nhiễm ở môi trường nước, ô nhiễm bầu không khí, ô nhiễm môi trường từ chất thải rắn, ô nhiễm tiếng ồn,...
- Nguyên nhân: chủ yếu từ các phương tiện giao thông, công trình xây dựng, rác thải sinh hoạt,...
- * Là học sinh em cần:
 - Học tập, rèn luyện, nâng cao ý thức cá nhân về bảo vệ môi trường, tầm quan trọng của bảo vệ môi trường.
 - Tham gia trực tiếp vào công tác tuyên truyền, giáo dục về ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường ở trường, lớp, gia đình và ngoài xã hội.
 - Tìm tòi, học hỏi, khám phá để tìm ra những giải pháp thiết thực, giúp giải quyết và hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường.